SỞ Y TẾ TP ĐÀ NẴNG
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA ĐỒNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nam Phước, ngày 22 tháng 10 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Đồng Nhân;
2. Địa chỉ: 22 Hoàng Sa, xã Nam Phước, Thành phố Đà Nẵng;
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 06h00 đến 20h00 từ thứ Hai đến Chủ Nhật;
4. Danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề *	Phạm vi hành nghề **	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***	Vị trí chuyên môn ****	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú ******
1	Trần Ngọc Pháp	006959/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám - Phụ trách phòng khám Nội - Bác sỹ chuyên khoa Nội	Không	
2	Đoàn Thị Bích Trâm	007083/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
3	Lưu Thị Tố Trinh	009044/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	

4	Nguyễn Ngọc Tân	001253/ĐNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người phụ trách phòng khám Răng Hàm Mặt - Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
5	Nguyễn Văn Hùng	002687/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Đa khoa; Ngoại khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người phụ trách phòng khám Ngoại - Bác sỹ chuyên khoa ngoại	Không	
6	Văn Bá Linh	000679/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa; Siêu âm tổng quát	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Bác sỹ chuyên khoa nội; Siêu âm tổng quát	Không	
7	Dương Công Lý	004087/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách bộ phận xét nghiệm - Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
8	Trần Thị Xuân	001391/BD-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách bộ phận Chẩn đoán hình ảnh - Bác sỹ chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	Không	
9	Nguyễn Thị Nga	000580/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Người phụ trách phòng khám Nhi - Bác sĩ chuyên khoa nhi	Không	
10	Dương Thị Bích Thùy	008376/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
11	Nguyễn Ngọc Thảo	002862/QNA-CCHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
12	Lê Trần Ánh Hồng	000375/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
13	Huỳnh Thị Thiên Thu	000086/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

14	Trần Thị Bích Thảo	007057/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
15	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	005446/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
16	Phạm Thị Yến Nhân	006308/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
17	Ngô Thị Kim Quyến	006312/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
18	Nguyễn Thị Xuân Sang	006305/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
19	Đoàn Thị Tình	000376/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

20	Huỳnh Thị Dung	008191/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa nhi; Thực hiện kỹ thuật Nội soi TMH	Không	
21	Văn Công Hậu	004088/QNA-CCHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xquang	Không	
22	Lê Nguyên Hưng	000748/QNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
23	Trần Hồng Hà	005663/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
24	Nguyễn Thị Mỷ Linh	000414/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
25	Đinh Thị Minh Thùy	000758/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
26	Trần Thị Diễm	000757/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
27	Nguyễn Thị Minh Khải	007253/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Không	
28	Đỗ Thị Thanh Thảo	004086/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
29	Đặng Thị Thúy Ngân	006307/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
30	Nguyễn Thị Út	006475/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
31	Hoàng Thị Thanh Sang	006516/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
32	Lương Thị Tú	006561/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
33	Dương Thị Bích Ly	007595/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
34	Nguyễn Thị Thúy Kiều	007866/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
35	Hồ Thị Thúy Hà	008195/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

36	Nguyễn Thị Như Ngọc	039439/HCM-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
37	Mai Thị Thanh Tâm	004133/GL-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
38	Lê Thị Lanh	004218/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
39	Nguyễn Thị Kiều Oanh	004382/GL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ đa khoa	Không	
40	Nguyễn Thị Chung Thùy	005139/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
41	Nguyễn Thị Tường Vi	000874/QNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
42	Văn Thị Như Ý	000860/ĐNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
43	Nguyễn Thị Hồng Thắm	000945/ĐNA-GPHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ	Không	
44	Nguyễn Thị Bích Trâm	000976/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	

45	Ngô Thị Quỳnh Trang	000030/ĐNA-GPHN	Bác sỹ	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h00-12h00 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
46	Bạch Thái An	007848/ĐNA-CCHN	Bác sỹ	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h00-12h00 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
47	Võ Thị Thanh Thanh	000204/QNA-GPHN	Hình ảnh y học	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên Xquang	Không	
48	Nguyễn Thị Quỳ	002683/QNA-CCHN	Đa khoa	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sỹ	Không	
49	Võ Thị Nga	008738/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa Nội khoa; Chứng chỉ nội soi tiêu hóa cơ bản	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
50	Võ Hoàng Thủy Tiên	001623/ĐNA-GPHN	Răng Hàm mặt	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật)	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00	

				06h00-20h00		tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
51	Võ Thị Hương Phú	036619/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt; Chứng chỉ chỉnh hình răng mặt	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	
52	Lê Thị Kiều Vân	006953/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Điều dưỡng	Không	
53	Huỳnh Thị Phương Thảo	004950/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách chuyên môn kỹ thuật bộ phận VLTL-PHCN - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng; - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Không	
54	Hà Thị Thanh Nga	007251/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Chứng chỉ Soi cổ tử cung; Chứng chỉ siêu âm sản phụ khoa cơ bản	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách chuyên môn kỹ thuật bộ phận Sản phụ khoa; - Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên	Không	

					khoa Sản phụ khoa;		
55	Đoàn Ngọc Liên	000635/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
56	Trần Văn Nam	006663/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
57	Lê Tường Vy	000128/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	- Phụ trách chuyên môn kỹ thuật bộ phận Y học cổ truyền - Bác sĩ y học cổ truyền ;	Không	
58	Nguyễn Thị Bích Ngọc	000722/QNA-GPHN	Hộ sinh	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Hộ sinh	Không	
59	Lê Thị Thu Quyên	004858/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ y học cổ truyền	Không	
60	Đoàn Thị Tố Uyên	006546/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	
61	Nguyễn Thị Thanh Huyền	001506/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	

62	Nguyễn Anh Thắng	006224/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh, chuyên khoa gây mê hồi sức	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h45-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Bác sĩ gây mê hồi sức	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h30; Chiều 13h30-17h00 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Quảng Nam	
63	Trịnh Đặng Diễm Hà	0034915/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Bán thời gian (Thứ 6 từ 06h00 - 20h00; Thứ 7 từ 07h00 - 11h00)	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
64	Võ Thị Hường	008028/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sĩ CKI Chẩn đoán hình ảnh +Siêu âm	Không	
65	Trần Phan Hiếu	007183/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
66	Nguyễn Văn Nhật Quang	002231/ĐNA-GPHN	Răng – Hàm – Mặt	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sỹ chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	
67	Đinh Thị Thu Thảo	008989/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Bác sĩ Y học cổ truyền	Không	
68	Đỗ Văn Vũ	002390/ĐNA-GPHN	Y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

69	Nguyễn Thị Thu Thủy	007369/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Toàn thời gian Từ T2 - CN 06h00 - 20h00	Y sỹ Y học cổ truyền	Không	Báo tăng từ ngày 01/11/2026
70	Phan Thị Cẩm Luyến	043981/HCM-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Bán thời gian Từ (Thứ 2 đến Thứ 6) 11h30-12h30 & 17h30-19h00; (Thứ 7, Chủ nhật) 06h00-20h00	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian Từ (T2-T6) Sáng 07h00-11h00; Chiều 13h00-17h00 tại Trường Y Dược – Đại học Đà Nẵng	Báo tăng từ ngày 01/11/2026

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4001253233 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH PHÒNG KHÁM ĐA KHOA ĐỒNG NHÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRẦN NGỌC PHÁP